

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Khánh Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hợp và bà Hoàng Thị Ngọc Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Đàm Hoàng T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1994 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Hoàng C, sinh năm: 1965; con bà Long Thị T (Đã chết); vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/3/2022; Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đàm Hoàng X; sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, Thành phố C, Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 29/3/2022, tổ công tác Công an huyện Hòa An đang làm nhiệm vụ tại xóm 11 Bể, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng phát hiện bị cáo Đàm Hoàng T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Kết quả phát hiện cách vị trí đứng của bị cáo khoảng 50cm có 02 (Hai) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà do bị cáo vớt ra khi bị cơ quan Công an kiểm tra. Ngoài ra, bị cáo đã tự giác giao nộp thêm 01 (Một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Theo bị cáo khai là heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ tang vật và đưa bị cáo về trụ sở để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/3/2022, bị cáo đang ở Bến xe khách Thành phố C thì có người tên thường gọi là L nhà ở C1, thành phố C, tỉnh Cao Bằng gọi điện thoại nhờ bị cáo đi mua ma túy (Heroine) về để cùng nhau sử dụng. Bị cáo đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F5-4995 đi từ bến xe đến xóm 11, B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng và được L đưa cho 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để đi mua ma túy. Bị cáo mua xăng từ số tiền L đưa cho hết 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Sau đó, bị cáo điều khiển xe quay về Bến xe khách thành phố C gặp một người đàn ông (Không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi “Anh có biết chỗ lấy hàng không?” (Ý hỏi là có Heroine không?) Người này trả lời “Đưa tiền đây đi lấy cho”. Bị cáo đưa cho người đàn ông đó số tiền còn lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và ngồi đợi khoảng 15 phút thì người này quay lại, đưa cho bị cáo 03 (Ba) gói nhỏ Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo đi đến khu vực xóm 11 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng để đợi L thì bị cơ quan Công An huyện Hòa An kiểm tra, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngày 29/3/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật là lượng ma túy thu giữ được của bị cáo với khối lượng tịnh là 0,1933 gam (Không phải một chín ba ba gam).

Tại Kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 09/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSHA ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đàm Hoàng X thừa nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F5-4995 là của bản thân mua năm 2010 với ông Phương Chính T1 (Sinh năm 1973; địa chỉ: Phố G, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Do hai bên quen biết nhau nên quá trình mua bán không lập giấy tờ gì và sau khi mua xe ông cũng chưa làm thủ tục đăng ký với chiếc xe này. Ngày 29/3/2022, bị cáo nói muốn mượn xe đi có việc nên ông đã đồng ý; Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy ông không biết. Nay ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại chiếc xe cho ông để có phương tiện đi lại hằng ngày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định của Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 (Mười năm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại là vật chứng của vụ án; Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội; hoàn trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đàm Hoàng X 01 (Một) xe mô tô là vật chứng của vụ án. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông X không có ý kiến gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/3/2022, bị cáo được một người tên L đưa cho 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để mua ma túy về sử dụng chung. Bị cáo mua ma túy với một người đàn ông (Không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) hết số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), mua xăng xe mô tô hết 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Nhưng sau khi nhận ma túy, quay lại chỗ hẹn với L chưa kịp sử dụng đã bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận mục đích mua ma túy về chỉ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích khác. Lượng ma túy thu giữ trên người bị cáo có khối lượng tịnh là 0,1933 gam (Không phải một chín ba ba gam) nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại Kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 09/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Đàm Hoàng T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Heroine là một dạng ma túy độc dược gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng cá nhân. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo riêng với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân.

Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông (Không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) bán ma túy cho bị cáo ngày 29/3/2022 tại Bến xe khách thành phố C, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề ra xem xét.

Đối với người đàn ông tên Nông Văn L1 (Sinh năm 1984; địa chỉ: xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; tên gọi khác: L). Theo lời khai của bị cáo L1 là người liên lạc trước và đưa cho bị cáo số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để mua ma túy về cùng sử dụng. Tuy nhiên, sự việc không có người chứng kiến, không có bằng chứng chính minh và L1 không thừa nhận sự việc này nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, xử lý đối với ông L1.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với số heroine còn lại là vật chứng của vụ án; đây là loại ma túy mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA. Tại phiên tòa xác định được chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, biển kiểm soát 11F5-4995. Kết quả xác minh cho thấy đây là xe của ông Đàm Hoàng X cho bị cáo mượn sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy ông không biết nên cần hoàn trả cho chủ sở hữu là ông X là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Hoàng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Đàm Hoàng T 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ 29/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì ghi vật chứng vụ án Đàm Hoàng T, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng được niêm phong theo đúng quy định và 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi: “Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ: Đàm Hoàng T có hành vi Tàng trữ trái phép chất mua túy, bị bắt ngày 29/3/2022”

- Trả lại cho bị cáo Đàm Hoàng T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số IMEI 1: 357709105112499, số IMEI 2: 357709107112497, gắn số thuê bao: 0816.499.334 (Điện thoại bàn phím) nắp sau điện thoại bị trầy xước, đã qua sử dụng

- Trả lại cho ông Đàm Hoàng X (Sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh, BKS 11F5-4995, số khung RLSBE49L040151931, số máy: 432-VN151931, trong cốp không có đồ vật, tài sản gì (Xe không có chìa khóa).

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đàm Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên

án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vi Khánh Dân